

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1103 /UBND-TH

Khánh Hòa, ngày 21 tháng 01 năm 2025

V/v hướng dẫn triển khai một số quy định
tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP
ngày 31/12/2024 của Chính phủ

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh.

Triển khai thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tiếp theo nội dung chỉ đạo tại Công văn số 320/UBND-TH ngày 09/01/2025 về việc thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương khẩn trương nghiên cứu, triển khai thực hiện một số nội dung cụ thể như sau:

A. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị (sau đây gọi tắt là Quy định số 124-QĐ/TW).

- Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là Nghị định số 90/2020/NĐ-CP, Nghị định số 48/2023/NĐ-CP);

- Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (sau đây gọi tắt là Nghị định số 178/2024/NĐ-CP).

- Thông tư số 1/2025/TT-BNV ngày 17/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (sau đây gọi tắt là Thông tư số 1/2025/TT-BNV ngày 17/01/2025).

- Công văn số 31/CV-BCĐTKNQ18 ngày 04/01/2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Công văn số 31/CV-BCĐTKNQ18).

B. NHỮNG NGUYÊN TẮC CHUNG

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

Quy định chính sách, chế độ gồm: Chính sách đối với người nghỉ việc (nghỉ hưu và nghỉ thôi việc); chính sách đối với người thôi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc được bầu cử, bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý thấp hơn; chính sách tăng cường đi công tác ở cơ sở; chính sách trọng dụng người có phẩm chất, năng lực nổi trội; chính sách đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ, công chức, viên chức sau sắp xếp; trách nhiệm thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh gồm:

1. Cơ quan của Nhà nước ở cấp tỉnh, ở cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã;
2. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.
3. Đơn vị sự nghiệp công lập khác (không thuộc quy định tại khoản 2 nêu trên) hoàn thành việc sắp xếp tổ chức hoặc cơ cấu lại nhân lực của đơn vị trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định của cấp có thẩm quyền.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp (theo Mục I Phần B văn bản này), bao gồm:

- Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và công chức, viên chức;
- Cán bộ, công chức cấp xã;
- Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật trước thời điểm ngày 15/01/2019 và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động được áp dụng chính sách như công chức (sau đây viết tắt là người lao động).

C. VỀ CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỂ THỰC HIỆN SẮP XẾP VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH

Đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện theo các nội dung như sau:

- I. Rà soát, xác định phạm vi ảnh hưởng, hoàn thiện Đề án sắp xếp tổ chức bộ

máy, đơn vị hành chính thuộc phạm vi quản lý; và lộ trình tinh giảm biên chế (có số lượng, tỷ lệ cụ thể) **theo từng năm đảm bảo việc giảm tối thiểu 20% công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước để giảm biên chế theo phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy phù hợp với lộ trình thực hiện tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP** (bao gồm: các cơ quan, đơn vị thuộc diện phải sắp xếp; và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương không thuộc diện phải sắp xếp nhưng chủ động tinh gọn bộ máy bên trong và các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc để giảm đầu mối tổ chức bên trong).

II. Tập thể cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương **chủ động** rà soát, đánh giá đối với tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ trong 03 năm gần nhất theo các tiêu chí quy định tại **khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 6 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP**, như sau:

1. Đối với khoản 1 - “Tiêu chí đánh giá về phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động”

Triển khai thực hiện đánh giá trên cơ sở **vận dụng quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 3 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP**, cụ thể:

“1. Chính trị tư tưởng

a) Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình;

b) Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức;

c) Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân;

d) Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các văn bản của Đảng.

2. Đạo đức, lối sống

a) Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa;

b) Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị;

c) Có tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong sạch, vững mạnh;

d) Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

3. Tác phong, lễ lối làm việc

a) Có trách nhiệm với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ;

b) Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc;

c) Có tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ;

d) Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hóa công vụ.

4. Ý thức tổ chức kỷ luật

a) Chấp hành sự phân công của tổ chức;

b) Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác;

c) Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định;

d) Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu”.

2. Đối với khoản 2 - “Tiêu chí đánh giá về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất”; và khoản 3 - “Tiêu chí đánh giá về kết quả, sản phẩm công việc gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mà cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã đạt được”

Triển khai thực hiện đánh giá trên cơ sở vận dụng quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP, cụ thể:

“5. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý:

Quán triệt, thể chế hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Duy trì kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; không để xảy ra các vụ, việc vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật phải xử lý, tình trạng khiếu nại, tố cáo kéo dài; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong phạm vi cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền; chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính, cải cách

chế độ công vụ, công chức tại cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, phụ trách, trong đó xác định rõ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

b) Đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:

Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao; khối lượng, tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ;

Thái độ phục vụ nhân dân, doanh nghiệp đối với những vị trí tiếp xúc trực tiếp hoặc trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp”.

3. Lập Danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc diện tinh giảm biên chế do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính

a) Giai đoạn 1

Đề nghị tập thể cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương:

- Chủ động rà soát, có phương án lựa chọn, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong phạm vi bị ảnh hưởng, tác động bởi việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính để **cá nhân chủ động có Đơn tự nguyện xin nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính.**

- Chủ động rà soát, xác định cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong phạm vi bị ảnh hưởng, tác động bởi việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính; đồng thời, **trong 02 năm liên tiếp liền kề** thời điểm (tính theo năm) cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương rà soát nếu cán bộ, công chức, viên chức và người lao động **đồng thời có 01 năm** xếp loại chất lượng ở mức **Hoàn thành nhiệm vụ và có 01 năm** xếp loại chất lượng **Không hoàn thành nhiệm vụ** nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp (vận dụng quy định **bắt buộc tinh giảm biên chế không theo nguyện vọng liên quan đến kết quả đánh giá, xếp loại** tại điểm đ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ) thì **chỉ định** vào Danh sách tinh giảm biên chế do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính.

b) Giai đoạn 2

Sau khi tỉnh Khánh Hòa áp dụng bộ công cụ đo lường, đánh giá kết quả, hiệu quả công tác (KPI) đối với cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị tỉnh Khánh Hòa; và triển khai các văn bản quy định liên quan đến Bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức:

Đề nghị tập thể cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương:

- Chủ động rà soát, có phương án lựa chọn, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong phạm vi bị ảnh hưởng, tác động bởi việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính để **cá nhân chủ động có Đơn tự nguyện xin nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính (1)**.

- Chủ động rà soát, xác định cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong phạm vi bị ảnh hưởng, tác động bởi việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính; đồng thời, **trong 02 năm liên tiếp liền kề** thời điểm (tính theo năm) cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương rà soát nếu cán bộ, công chức, viên chức và người lao động **đồng thời có 01 năm** xếp loại chất lượng ở mức **Hoàn thành nhiệm vụ và có 01 năm** xếp loại chất lượng **Không hoàn thành nhiệm vụ** nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp (*vận dụng quy định bắt buộc tinh giản biên chế không theo nguyên vọng liên quan đến kết quả đánh giá, xếp loại tại điểm đ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ*) thì **chỉ định** vào Danh sách tinh giản biên chế do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính **(2)**.

- Chủ động rà soát, xác định cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong phạm vi bị ảnh hưởng, tác động bởi việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính; áp dụng **kết quả năm trước liền của Bộ công cụ đo lường, đánh giá kết quả, hiệu quả công tác (KPI) đối với từng cá nhân** và các văn bản quy định liên quan đến Bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng để xếp hạng kết quả công tác **từ cao tới thấp**. Sau khi tổng hợp, **nếu không có** cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc đối tượng **nội dung (1), (2)** nêu trên; **hoặc có mà chưa đảm bảo số lượng tỷ lệ tinh giản biên chế theo lộ trình** thì cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương **chỉ định** Danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tinh giản biên chế do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính **theo thứ tự bắt đầu từ người có kết quả thấp nhất trở lên** cho đến khi đủ số lượng tỷ lệ tinh giản biên chế theo lộ trình.

Lưu ý: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương cần nghiên cứu, triển khai dựa trên tình hình thực tế và lộ trình sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính của mình tại từng thời điểm để đảm bảo việc tinh giản biên chế nhưng không làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương theo nội dung tại Công văn số 31/CV-BCĐTKNQ18 ngày 04/01/2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ.

4. Thành phần hồ sơ, tài liệu để xem xét, giải quyết tinh giản biên chế do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính

a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương sử dụng, quản lý trực tiếp xác định thuộc diện tinh giảm biên chế do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính (*cá nhân có Đơn tự nguyện xin nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính*).

Thực hiện trên cơ sở văn bản đề nghị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương bao gồm:

- Văn bản xác định, thống nhất đối tượng giảm biên chế do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính thuộc phạm vi quản lý.

- Các hồ sơ, tài liệu minh chứng, cụ thể:

- + Đơn tự nguyện xin thực hiện tinh giảm biên chế do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính của cá nhân (*thực hiện theo Mẫu đơn 01 - ban hành kèm văn bản này*);

- + Bản sao Quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cấp có thẩm quyền;

- + Hồ sơ, tài liệu thể hiện thời điểm bắt đầu làm việc tại cơ quan, đơn vị hiện đang công tác (*như: Quyết định điều động, Quyết định phân công công tác...*);

- + Hồ sơ, tài liệu thể hiện mức lương hiện hưởng gồm: quyết định nâng bậc lương gần nhất; các quyết định nâng các loại phụ cấp hiện hưởng (*nếu có - được quy định tại khoản 6 Điều 5 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP*);

- + Bản sao Bản ghi quá trình đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp;

- + Dự toán kinh phí thực hiện hiện tinh giảm biên chế do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính (*thực hiện theo Biểu mẫu 01, Biểu mẫu 02, Biểu mẫu 03 - ban hành kèm văn bản này*).

b) Đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương **chỉ định** thuộc diện tinh giảm biên chế do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính.

Ngoài các văn bản, hồ sơ, tài liệu liên quan quy định tại **điểm a nêu trên**; đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương **cung cấp bổ sung** hồ sơ, tài liệu tương ứng theo quy định **tại khoản 3 Mục II Phần C nêu trên để minh chứng lý do chỉ định cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc diện tinh giảm biên chế do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính**.

III. Đối với việc thực hiện chế độ, chính sách “*Đối với cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá là người có phẩm chất, năng lực nổi trội thì phải đáp ứng 3 tiêu chí tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này, đồng thời phải bảo đảm tiêu chí đánh giá về đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung và có thành tích tiêu biểu, nổi trội, mang lại lợi ích cho cơ quan, tổ chức,*

đơn vị” (được quy định tại Điều 6 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP).

Trên cơ sở triển khai các nội dung có liên quan tại **khoản 1** và **khoản 2 Mục II Phần C**; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương theo thẩm quyền chủ động rà soát, xác định đối tượng phù hợp và triển khai thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan theo Điều 13 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP đảm bảo đầy đủ, đúng quy định, cụ thể:

1. Được nâng lương vượt một bậc (thời điểm giữ bậc lương mới được tính theo thời điểm giữ bậc lương cũ) nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc chức danh. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lương vượt một bậc nằm trong tỷ lệ không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong nhiệm vụ hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (đã được sửa đổi tại Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ).

2. Được hưởng tiền thưởng theo thành tích xuất sắc do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định từ quỹ tiền thưởng quy định tại Điều 4 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; trong đó dành tối đa 50% quỹ tiền thưởng để khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc và có thành tích công tác đột xuất; quỹ tiền thưởng còn lại của năm dành cho khen thưởng theo định kỳ hằng năm theo kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành công việc.

3. Được cấp có thẩm quyền quan tâm, ưu tiên quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí vào vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả vượt cấp trên cơ sở kết quả đánh giá thành tích, hiệu quả và chất lượng cán bộ, công chức, viên chức của cấp ủy và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác.

4. Được hưởng chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Nghị định khác của Chính phủ.

D. VIỆC TĂNG CƯỜNG ĐI CÔNG TÁC Ở CƠ SỞ ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

1. Đối tượng: Cán bộ, công chức, viên chức (thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh).

2. Địa bàn được tăng cường đến công tác: cơ quan Đảng, Nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã.

3. Thời gian tăng cường ở cơ sở: trong thời gian 03 năm.

4. Các chính sách được hưởng

a) Được tiếp tục hưởng tiền lương (bao gồm cả các khoản phụ cấp lương) theo vị trí việc làm trước khi được cơ quan, tổ chức, đơn vị cử đi.

b) Trợ cấp một lần bằng 10 tháng lương cơ sở tại thời điểm nhận công tác.

c) Trường hợp đơn vị công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì được hưởng các chính sách, chế độ quy định tại Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 18/10/2019 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (không hưởng trợ cấp quy định tại điểm b khoản này).

d) Sau khi cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ ở cơ sở, được tiếp nhận trở lại cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi cử đi hoặc được cơ quan có thẩm quyền bố trí công tác phù hợp không thấp hơn vị trí việc làm trước khi đi tăng cường ở cơ sở; đồng thời, được hưởng các chính sách sau:

- Được nâng lương vượt một bậc (thời điểm giữ bậc lương mới được tính theo thời điểm giữ bậc lương cũ) nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc chức danh.

- Được xem xét khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

Đ. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

I. TRÁCH NHIỆM CỦA THỦ TRƯỞNG CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

1. Đối với việc giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp bị ảnh hưởng do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp

Chủ động thực hiện việc rà soát, nghiên cứu, triển khai kịp thời các nội dung có liên quan và chịu trách nhiệm đối với nội dung đề nghị giải quyết chế độ, chính sách (*đối tượng; thành phần hồ sơ; dự toán kinh phí; các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan;...*).

2. Đối với việc tăng cường cán bộ, công chức, viên chức đi công tác ở cơ sở

a) Triển khai, tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đăng ký tự nguyện đi tăng cường ở cơ sở (*thực hiện theo Mẫu đơn 02 - ban hành kèm văn bản này*), để đảm bảo quy định tại khoản 8 Điều 3 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP “... **phải cử khoảng 5% cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị đi công tác ở cơ sở**” – **Lưu ý:** Các chế độ liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức tăng cường do cơ quan, tổ chức, đơn

vị cử đi chi trả;

Đồng thời, lập Danh sách cán bộ, công chức, viên chức tự nguyện đi tăng cường ở cơ sở (*thực hiện theo Biểu mẫu 04 - ban hành kèm văn bản này*).

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm rà soát, thống kê nhu cầu cần tăng cường cán bộ, công chức, viên chức về công tác ở cơ sở thuộc phạm vi quản lý (*trong đó, cần xác định rõ trình độ chuyên môn*).

3. Thời gian hoàn thành việc rà soát, gửi Văn bản báo cáo (kèm các Biểu mẫu có liên quan) đối với các nội dung phải thực hiện trong năm 2025 về Sở Nội vụ **chậm nhất ngày 20/02/2025**.

II. GIAO SỞ NỘI VỤ CHỦ TRÌ

- Thẩm định danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; xác định đối tượng giải quyết chế độ, chính sách do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính theo đề nghị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí thực hiện chính sách, chế độ (sau khi có ý kiến của Sở Tài chính) tỉnh giảm biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP.

- Chủ động nghiên cứu, xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn để cụ thể hóa các mốc thời gian để thực hiện chế độ, chính sách kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế.

- Tham mưu sửa đổi, bổ sung Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc tỉnh Khánh Hòa; cụ thể bổ sung các nội dung liên quan: Chính sách trọng dụng người có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp cho cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP “*Được nâng lương vượt một bậc (thời điểm giữ bậc lương mới được tính theo thời điểm giữ bậc lương cũ) nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc chức danh. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lương vượt một bậc nằm trong tỷ lệ không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong nhiệm vụ hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (đã được sửa đổi tại Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ)*”; Chính sách trọng dụng người có tài năng theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số

179/2024/NĐ-CP “Được nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương theo thỏa thuận nếu có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền công nhận hoặc được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong 02 năm liên tiếp kể từ ngày có quyết định tuyển dụng”.

III. GIAO SỞ TÀI CHÍNH CHỦ TRÌ

- Thẩm định dự toán kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (được chuyển tiếp từ Sở Nội vụ sau khi đã thẩm định, thống nhất về đối tượng).

- Tham mưu quy trình, thủ tục chi trả chế độ, chính sách theo đúng quy định pháp luật hiện hành (sau khi có Văn bản phê duyệt danh sách và kinh phí thực hiện của cấp có thẩm quyền).

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương khẩn trương, nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền thì có văn bản báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) xem xét, giải quyết./.

(Đính kèm các biểu mẫu và mẫu đơn)

Nơi nhận (VBĐT):

- Như trên;
- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Lưu: VT, HP, HT.03b

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuân

**DỰ TOÁN KINH PHÍ
THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 178/2024/NĐ-CP**

Họ và tên	Hệ số lương	Phụ cấp TNV K (nếu có)	Phụ cấp chức vụ (nếu có)	Phụ cấp công vụ	Phụ cấp khối Đảng, Đoàn thể	Phụ cấp Thâm niên nghề	Phụ cấp ưu đãi theo nghề	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề	Tổng hệ số	Hệ số lương cơ sở (đồng)	Lương hiện hưởng tháng liền kề (đồng)	Ngày tháng năm sinh		Thời điểm giải quyết chế độ	Tuổi khi giải quyết chế độ	Tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định tại PL I hoặc PL II ND số 135/2020/NĐ-CP	Số tháng còn lại	Số năm nghỉ hưu trước tuổi (làm tròn)	Thời gian tham gia đóng BHXH H bắt buộc (làm tròn)	Trợ cấp hưu trí một lần (đồng)		Chính sách nghỉ hưu trước tuổi theo thời gian công tác có đóng BHXH bắt buộc				Tổng cộng (đồng)
												Nam	Nữ							Số tháng còn lại ≤ 60 tháng	60 tháng < Số tháng còn lại ≤ 120 tháng	Trợ cấp nghỉ hưu trước tuổi (đồng)		Trợ cấp theo thời gian công tác có đóng BHXH (đồng)		
																						2 năm ≤ Số năm nghỉ hưu trước tuổi ≤ 5 năm	5 năm < Số năm nghỉ hưu trước tuổi ≤ 10 năm	Trợ cấp cho 20 năm đầu	Trợ cấp từ năm thứ 21 trở đi	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)
ĐỐI VỚI NGƯỜI NGHỈ TRONG THỜI HẠN 12 THÁNG ĐẦU TIÊN KỂ TỪ KHI CÓ QUYẾT ĐỊNH SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA CẤP CÓ THẨM QUYỀN																										
Tên cơ quan, đơn vị																										
Trần Huy C	5.08	0%	0.50	1.3950	0.0000	0%	0%	0%	6.975	2.340.000	16.321.500		18/4/1971	01/5/2025	54 tuổi	57 tuổi 8 tháng	44	4	30	718.146.000	0	326.430.000	0	81.607.500	81.607.500	1.207.791.000
Huỳnh Đăng L	4.98	5%	0.50	1.4323	1.7187	30%	30%	30%	14.03605	2.340.000	32.844.357			01/10/2025	55 tuổi 02 tháng	60 tuổi 8 tháng	66	5.5	22	0	1.950.954.806	0	722.575.854	164.221.785	32.844.357	2.870.596.802
ĐỐI VỚI NGƯỜI NGHỈ TỪ THÁNG THỨ 13 TRỞ ĐI KỂ TỪ KHI CÓ QUYẾT ĐỊNH SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA CẤP CÓ THẨM QUYỀN																										
Tên cơ quan, đơn vị																										
Trần Huy C	4.98	5%	0.50	1.4323	1.7187	30%	30%	30%	14.03605	2.340.000	32.844.357			01/7/2025	57 tuổi	62 tuổi	55	5	30.5	903.219.818	0	821.108.925	0	164.221.785	172.432.874	2.060.983.402
Huỳnh Đăng L	4.98	5%	0.50	1.4323	1.7187	30%	30%	30%	14.03605	2.340.000	32.844.357			01/10/2025	55 tuổi 02 tháng	60 tuổi 8 tháng	66	5.5	22	0	975.477.403	0	722.575.854	164.221.785	32.844.357	1.895.119.399

MỘT SỐ LƯU Ý:
 - Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương CHỈ nhập các thông tin liên quan tại các ô có màu VÀNG;
 - Các loại phụ cấp từ ô (2) đến ô (9) nếu không có thì nhập 0;
 - Các thông tin ở ô (18) và (19) được làm tròn nếu có tháng lẻ theo quy định tại Khoản 3 và Khoản 4 Điều 5 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP cụ thể: từ 01 tháng đến đủ 06 tháng tính là 0,5 năm; từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng tính tròn là 01 năm.

DỰ TOÁN KINH PHÍ
THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH NGHỈ THỜI VIỆC THEO NGHỊ ĐỊNH 178/2024/NĐ-CP ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Họ và tên	Hệ số lương	Phụ cấp TNV K (nếu có)	Phụ cấp chức vụ (nếu có)	Phụ cấp công vụ	Phụ cấp khối Đảng, Đoàn thể	Phụ cấp Thâm niên nghề	Phụ cấp ưu đãi theo nghề	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề	Tổng hệ số	Hệ số lương cơ sở (đồng)	Lương hiện hưởng tháng liền kề (đồng)	Ngày tháng năm sinh		Thời điểm giải quyết chế độ	Tuổi khi giải quyết chế độ	Tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định tại PL I hoặc PL II ND số 135/2020/NĐ-CP	Số tháng tính hưởng trợ cấp thôi việc (tối đa là 60 tháng)	Thời gian tham gia đóng BHXH bắt buộc (làm tròn)	Trợ cấp thôi việc (đồng)	Trợ cấp công tác có đóng BHXH bắt buộc (đồng)	Trợ cấp để tìm việc làm (đồng)	Tổng cộng (đồng)
												Nam	Nữ									
ĐỐI VỚI NGƯỜI NGHỈ TRONG THỜI HẠN 12 THÁNG ĐẦU TIÊN KÈ TỪ KHI CÓ QUYẾT ĐỊNH SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA CẤP CÓ THẨM QUYỀN																						
Tên cơ quan, đơn vị																						
Trần Huy C	4.98	5%	0.50	1.4323	1.7187	30%	30%	30%	14.03605	2.340.000	32.844.357			01/7/2025	57 tuổi	62 tuổi	60	15.5	1.576.529.136	763.631.300	98.533.071	2.438.693.507
Huỳnh Đăng L	4.98	5%	0.50	1.4323	1.7187	30%	30%	30%	14.03605	2.340.000	32.844.357			01/10/2025	58 tuổi	60 tuổi 8 tháng	32	18	840.815.539	886.797.639	98.533.071	1.826.146.249
ĐỐI VỚI NGƯỜI NGHỈ TỪ THÁNG THỨ 13 TRỞ ĐI KÈ TỪ KHI CÓ QUYẾT ĐỊNH SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA CẤP CÓ THẨM QUYỀN																						
Tên cơ quan, đơn vị																						
Trần Huy C	4.98	5%	0.50	1.4323	1.7187	30%	30%	30%	14.03605	2.340.000	32.844.357			01/7/2025	57 tuổi	62 tuổi	60	15.5	788.264.568	763.631.300	98.533.071	1.650.428.939
Huỳnh Đăng L	4.98	5%	0.50	1.4323	1.7187	30%	30%	30%	14.03605	2.340.000	32.844.357			01/10/2025	58 tuổi	60 tuổi 8 tháng	32	18	420.407.770	886.797.639	98.533.071	1.405.738.480

- MỘT SỐ LƯU Ý:**
- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương CHỈ nhập các thông tin liên quan tại các ô có màu VÀNG;
 - Các loại phụ cấp từ ô (2) đến ô (9) nếu không có thì nhập 0;
 - Các thông tin ở ô (19) được làm tròn nếu có tháng lẻ theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP cụ thể: từ 01 tháng đến đủ 06 tháng tính là 0,5 năm; từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng tính tròn là 01 năm.

DỰ TOÁN KINH PHÍ
THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH NGHỈ THÔI VIỆC THEO NGHỊ ĐỊNH 178/2024/NĐ-CP ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Họ và tên	Hệ số lương	Phụ cấp TNV K (nếu có)	Phụ cấp chức vụ (nếu có)	Phụ cấp công vụ	Phụ cấp khối Đảng, Đoàn thể	Phụ cấp Thâm niên nghề	Phụ cấp ưu đãi theo nghề	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề	Tổng hệ số	Hệ số lương cơ sở (đồng)	Lương hiện hưởng tháng liền kề (đồng)	Ngày tháng năm sinh		Thời điểm giải quyết chế độ	Tuổi khi giải quyết chế độ	Tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định tại PL I hoặc PL II ND số 135/2020/NĐ-CP	Số tháng tính hưởng trợ cấp thôi việc (tối đa là 60 tháng)	Thời gian tham gia đóng BHXH H bắt buộc (làm tròn)	Trợ cấp thôi việc (đồng)	Trợ cấp công tác có đóng BHXH bắt buộc (đồng)	Tổng cộng (đồng)
												Nam	Nữ								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
ĐỐI VỚI NGƯỜI NGHỈ TRONG THỜI HẠN 12 THÁNG ĐẦU TIÊN KÈ TỪ KHI CÓ QUYẾT ĐỊNH SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA CẤP CÓ THẨM QUYỀN																					
Tên cơ quan, đơn vị																					
Trần Huy C	4.98	5%	0.50	1.4323	1.7187	30%	30%	30%	14.03605	2.340.000	32.844.357			01/7/2025	57 tuổi	62 tuổi	60	15.5	1,576,529,136	763,631,300	2,340,160,436
Huỳnh Đăng L	4.98	5%	0.50	1.4323	1.7187	30%	30%	30%	14.03605	2,340,000	32,844,357			01/10/2025	58 tuổi	60 tuổi 8 tháng	32	18	840,815,539	886,797,639	1,727,613,178
ĐỐI VỚI NGƯỜI NGHỈ TỪ THÁNG THỨ 13 TRỞ ĐI KÈ TỪ KHI CÓ QUYẾT ĐỊNH SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA CẤP CÓ THẨM QUYỀN																					
Tên cơ quan, đơn vị																					
Trần Huy C	4.98	5%	0.50	1.4323	1.7187	30%	30%	30%	14.03605	2,340,000	32,844,357			01/7/2025	57 tuổi	62 tuổi	60	15.5	788,264,568	763,631,300	1,551,895,868
Huỳnh Đăng L	4.98	5%	0.50	1.4323	1.7187	30%	30%	30%	14.03605	2,340,000	32,844,357			01/10/2025	58 tuổi	60 tuổi 8 tháng	32	18	420,407,770	886,797,639	1,307,205,409

MỘT SỐ LƯU Ý:

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương CHỈ nhập các thông tin liên quan tại các ô có màu VÀNG;
- Các loại phụ cấp từ ô (2) đến ô (9) nếu không có thì nhập 0;
- Các thông tin ở ô (19) được làm tròn nếu có tháng lẻ theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP cụ thể: từ 01 tháng đến đủ 06 tháng tính là 0,5 năm; từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng tính tròn là 01 năm.

**DANH SÁCH
CÁN BỘ, CÔNG CHỨC VIÊN CHỨC ĐĂNG KÝ ĐI TĂNG CƯỜNG Ở CƠ SỞ**

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ, chức danh hiện giữ	Cơ quan, đơn vị đang công tác <i>(ghi rõ đến cấp phòng)</i>	Thời điểm được phê chuẩn kết quả bầu/bổ nhiệm chức vụ hoặc Thời điểm được tuyển dụng công chức, viên chức	Mức lương hiện hưởng					Văn bằng, chứng chỉ					Địa phương có nguyện vọng được tăng cường đến công tác <i>(chỉ thống kê đến UBND cấp huyện - không chi tiết đến UBND cấp xã)</i>	Ghi chú
		Nam	Nữ				Mã số ngạch/CDNN hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời gian hưởng	Thời gian được tính để nâng bậc lương lần sau	Trình độ chuyên môn <i>(ghi rõ chuyên ngành đào tạo)</i>	Trình độ Lý luận chính trị	Trình độ QLNN/ CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
1																		
...																		

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngàytháng năm

ĐƠN TỰ NGUYỆN XIN NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI (HOẶC NGHỈ THÔI VIỆC) DO SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Kính gửi:

- UBND tỉnh Khánh Hòa;
-
-

Tên tôi:Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:

Chức vụ, chức danh hiện giữ:

Cơ quan, đơn vị công tác:

Trình độ chuyên môn đào tạo:

Thời điểm được phê chuẩn kết quả bầu/bổ nhiệm hoặc được tuyển dụng công chức, viên chức:.....

Đang giữ ngạch/CDNN:..... Thời gian xếp:

Hệ số lương hiện hưởng: Thời gian hưởng:.....

Các loại phụ cấp hiện hưởng, thời gian hưởng (nếu có - được quy định tại Khoản 6 Điều 5 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP):.....

.....

Số điện thoại liên hệ:

Sau khi nghiên cứu Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và các Quyết định, văn bản của cấp có thẩm quyền; Tôi nhận thấy bản thân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và thuộc trường hợp được xem xét, giải quyết chế độ nghỉ:.....

theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ - với thời điểm nghỉ là kể từ ngày:

Tôi làm đơn này kính mong được cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết;

Trong thời gian chờ cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết chế độ theo nguyện vọng cá nhân, Tôi cam đoan sẽ chấp hành đúng, đầy đủ các nội quy, quy chế của cơ quan và nhiệm vụ được phân công.

Tôi xin gửi kèm theo đơn này các hồ sơ, tài liệu sau:

- Hồ sơ, tài liệu thể hiện thời điểm bắt đầu làm việc tại cơ quan, đơn vị hiện đang công tác (*đơn cử: Quyết định điều động; Quyết định phân công công tác; ...*);

- Hồ sơ, tài liệu thể hiện mức lương hiện hưởng gồm: quyết định nâng bậc lương gần nhất; các quyết định nâng các loại phụ cấp hiện hưởng (*nếu có - được quy định tại Khoản 6 Điều 5 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP*);

- Bản sao Bản ghi quá trình đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp.

Tôi xin cam đoan: Nguyện vọng giải quyết chế độ nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và các thông tin, hồ sơ, tài liệu cung cấp là chính xác, đúng quy định; Đồng thời, cam đoan không có bất kỳ khiếu nại về sau.

Trân trọng./.

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngàytháng năm

ĐƠN TỰ NGUYỆN
TĂNG CƯỜNG ĐI CÔNG TÁC Ở CƠ SỞ

Kính gửi:

-

-

Tên tôi:Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:

Chức vụ, chức danh hiện giữ:

Cơ quan, đơn vị công tác:

Trình độ chuyên môn đào tạo:

Thời điểm được phê chuẩn kết quả bầu/bổ nhiệm hoặc được tuyển dụng công chức, viên chức:.....

Đang giữ ngạch/CDNN:.....Thời gian xếp:

Hệ số lương hiện hưởng: Thời gian hưởng:.....

Các loại phụ cấp hiện hưởng, thời gian hưởng (nếu có):.....

.....

Số điện thoại liên hệ:



Sau khi nghiên cứu Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và các Quyết định, văn bản của cấp có thẩm quyền; Tôi nhận thấy bản thân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và có nguyện vọng được xem xét, giải quyết cho tăng cường đi công tác ở cơ sở và có nguyện vọng được tăng cường về các UBND cấp xã thuộc: (chỉ ghi cụ thể UBND cấp huyện).

Tôi làm đơn này kính mong được cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết; Tôi cam đoan sẽ chấp hành đúng, đầy đủ các nội quy, quy chế của cơ quan và

nhiệm vụ được phân công.

Tôi xin cam đoan: Nguyên vọng nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và các thông tin, hồ sơ, tài liệu (nếu có) cung cấp là chính xác, đúng quy định.

Trân trọng./.

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)